Số: 493/KH-UBND
Thời gian ký: 2026-11-22T19:19:43+07:00

**Phụ lục**

**NHIỆM VỤ ƯU TIÊN TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG VỀ ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC SỞ HỮU TRÍ TUỆ PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK TRONG TÌNH HÌNH MỚI**

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk)*

| STT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|---|---|---|---|---|---|
| **I** | **Quán triệt, nâng cao nhận thức về vai trò chiến lược của sở hữu trí tuệ, xây dựng văn hóa tôn trọng sáng tạo** | | | | |
| 1 | Tổ chức quán triệt, phổ biến Kết luận số 51-KL/TW, Nghị quyết số 282/NQ-CP và pháp luật về sở hữu trí tuệ đến các cấp ủy đảng, chính quyền, doanh nghiệp và người dân thuộc phạm vi quản lý. | Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường | Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh | Văn bản quán triệt hoặc Hội nghị phổ biến triển khai | Hằng năm/ Nhiệm vụ thường xuyên |
| 2 | Xây dựng kế hoạch thông tin, tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên, liên tục về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về sở hữu trí tuệ; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, nhận thức lệch lạc về chủ trương, chính sách, pháp luật và hoạt động sở hữu trí tuệ của Việt Nam; tăng cường thông tin, phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về vai trò của sở hữu trí tuệ đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và | - Các Sở: Khoa học và Công nghệ, Công thương, Nông nghiệp và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch;<br>- Công an tỉnh;<br>- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh; | Các sở, ban, ngành | Kế hoạch truyền thông, chuyên mục, tin bài, phóng sự | Trước tháng 04 hằng năm |

| STT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|---|---|---|---|---|---|
| | phát triển kinh tế - xã hội; đổi mới mạnh mẽ nội dung, đa dạng hóa hình thức truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật về sở hữu trí tuệ nhằm từng bước hình thành, lan tỏa văn hóa sở hữu trí tuệ và ý thức tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ đối với kết quả sáng tạo trong toàn xã hội. | - UBND các xã, phường. | | | |
| 3 | Xây dựng lộ trình lồng ghép nội dung về sở hữu trí tuệ vào chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp phù hợp với mục tiêu, yêu cầu của từng cấp học, trình độ đào tạo và quy định của pháp luật. Tăng cường kiểm soát tình trạng sao chép, đạo văn trong học thuật trong các cơ sở giáo dục | Sở Giáo dục và Đào tạo | Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Nông nghiệp và Môi trường; các trường Đại học và Cao đẳng | Kế hoạch triển khai, báo cáo kết quả | Khi có hướng dẫn/chương trình của Trung ương |
| 4 | Triển khai cơ chế tôn vinh, khen thưởng tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tạo lập, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. | Sở Nội vụ | Sở Khoa học và Công nghệ; Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường | Quyết định khen thưởng | Hằng năm |
| **II** | **Hoàn thiện thể chế, hệ thống pháp luật sở hữu trí tuệ hiện đại, đồng bộ** | | | | |
| 5 | Chủ động phát hiện, kịp thời báo cáo UBND tỉnh hoặc cấp có thẩm quyền tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn trong thực tiễn; rà soát chính sách, chương trình hỗ trợ; xác định nội dung tiếp tục, sửa đổi và kiến nghị Trung ương. | - Sở Khoa học và Công nghệ<br>- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan liên quan | Báo cáo rà soát, kiến nghị xử lý | Định kỳ trước 20/11 hằng năm và đột xuất |

| STT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|---|---|---|---|---|---|
| **III** | **Thúc đẩy sự phát triển đồng bộ của hệ sinh thái sở hữu trí tuệ, trong đó chú trọng phát triển thị trường quyền sở hữu trí tuệ, nâng cao năng lực sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp** | | | | |
| 6 | Khảo sát nhu cầu của doanh nghiệp, hợp tác xã và chủ thể sản phẩm OCOP; lựa chọn đối tượng ưu tiên hỗ trợ tra cứu, đăng ký bảo hộ, quản trị tài sản trí tuệ ra thị trường xuất khẩu. Rà soát chủ thể quản lý, quy chế sử dụng, tình trạng bảo hộ và hiệu quả khai thác nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý; hướng dẫn khắc phục thiếu sót và duy trì hiệu lực theo quy định. | Sở Khoa học và Công nghệ | Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Công Thương; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường và các cơ quan có liên quan | Danh mục đối tượng ưu tiên, báo cáo kết quả | Trước tháng 7/2027 |
| 7 | Xây dựng kế hoạch triển khai Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 sửa đổi; hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân bảo hộ tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. | Sở Khoa học và Công nghệ | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường và các cơ quan liên quan | Kế hoạch triển khai Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 sửa đổi | 2027 |
| 8 | Tổ chức kết nối cung cầu công nghệ, tư vấn giao dịch, thương mại hóa tài sản trí tuệ | Sở Khoa học và Công nghệ | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Công Thương; Sở Tài chính; UBND các xã, phường; các Hội, hiệp hội, doanh nghiệp; các trường đại học, cao đẳng | Tổ chức Ít nhất 01 Hội nghị, phiên kết nối, báo cáo kết quả | Hằng năm |

| STT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|---|---|---|---|---|---|
| **IV** | **Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, đặc biệt là trên môi trường số** | | | | |
| 9 | Ứng dụng công nghệ tự động hóa nhằm phát hiện, cảnh báo sớm, truy vết hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên không gian mạng và thương mại điện tử | Công an tỉnh | Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Công Thương; Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Đắk Lắk; Chi cục Hải quan khu vực XIV; UBND các xã, phường | Báo cáo kết quả thực hiện | 2028 |
| 10 | Hoàn thiện cơ chế phối hợp nhanh giữa các cơ quan quản lý nhà nước, lực lượng thực thi quyền sở hữu trí tuệ và các đơn vị cung cấp dịch vụ Internet, dịch vụ trung gian để kịp thời ngăn chặn, gỡ bỏ thông tin vi phạm; thiết lập cơ chế hợp tác giữa cơ quan có thẩm quyền thực thi với doanh nghiệp trong việc phát hiện và xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ. | Công an tỉnh | Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Công Thương; Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Đắk Lắk; Chi cục Hải quan khu vực XIV; UBND các xã, phường | Báo cáo kết quả thực hiện | Thực hiện khi cơ chế phối hợp do Bộ Công an được thiết lập, ban hành |
| 11 | Tăng cường các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các chủ thể quyền nâng cao năng lực bảo vệ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ; tuyên truyền, tập | Sở Khoa học và Công nghệ | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Tổ chức 02 Hội nghị, lớp đào tạo hoặc tập huấn | Hằng năm |

| STT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|---|---|---|---|---|---|
| | huấn, hướng dẫn pháp luật về sở hữu trí tuệ, nhất là đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh, chủ thể sản phẩm OCOP, trường đại học và tổ chức khoa học và công nghệ; tập trung vào kỹ năng phòng ngừa, phát hiện và xử lý xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên môi trường số, thương mại điện tử và hoạt động kinh doanh xuyên biên giới. | | | | |
| **V** | **Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ** | | | | |
| 12 | Chuyển đổi số toàn diện hoạt động bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, trong đó thực hiện số hóa dữ liệu, đẩy mạnh ứng dụng AI và dữ liệu lớn trong hoạt động xác lập, tra cứu thông tin sở hữu trí tuệ | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường. | Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Nông nghiệp và Môi trường | Hồ sơ được số hóa theo chỉ tiêu của ngành, đơn vị | Thường xuyên |
| 13 | Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý, thẩm định, tư vấn về sở hữu trí tuệ; tăng cường hợp tác, hỗ trợ doanh nghiệp và các chủ thể quyền trên địa bàn tỉnh trong việc xác lập, khai thác, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ trong nước và quốc tế. | Sở Khoa học và Công nghệ | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Tổ chức 02 Hội nghị, lớp đào tạo hoặc tập huấn | 2027 |
| 14 | Nâng cấp hạ tầng số, xây dựng phương án giám sát nguy cơ xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên môi trường số. | Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao | Các sở, ban, ngành có liên quan, UBND các xã, phường | Báo cáo kết quả thực hiện | Hằng năm |

| STT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|---|---|---|---|---|---|
| | | và Du lịch, Sở Công Thương, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Chi cục Hải quan khu vực XIV | | | |
| 15 | Tăng cường phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, đặc biệt là trên môi trường số | Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Công Thương, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Chi cục Hải quan khu vực XIV | Các sở, ban, ngành có liên quan, UBND các xã, phường | Kế hoạch kiểm tra, báo cáo xử lý | Hằng năm và đột xuất khi cần thiết |
| 16 | Rà soát, đánh giá nhu cầu về nguồn lực, kinh phí, hạ tầng phục vụ công tác sở hữu trí tuệ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Sở Nội vụ; Sở Tài chính; các cơ quan có liên quan | Báo cáo đánh giá nhu cầu, Kế hoạch bổ sung kinh phí, nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ | Thường xuyên |

| STT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|---|---|---|---|---|---|
| **VI** | **Bảo đảm an ninh quốc gia về công nghệ, dữ liệu và bí mật kinh doanh** | | | | |
| 17 | Chủ động phát hiện, đấu tranh và xử lý nghiêm các hành vi đánh cắp bí mật kinh doanh, tấn công mạng nhằm chiếm đoạt dữ liệu sở hữu trí tuệ, tài sản trí tuệ của các tổ chức, doanh nghiệp; triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ nhằm kiểm soát, phòng ngừa, ngăn chặn hiệu quả việc chuyển giao công nghệ trái phép, rò rỉ thông tin, công nghệ lõi ra nước ngoài trên địa bàn tỉnh. | Công an tỉnh | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan liên quan | Báo cáo kết quả thực hiện | Định kỳ trước 20/11 hằng năm và đột xuất |
| 18 | Kiểm soát, cảnh báo và kịp thời phát hiện các đối tượng có dấu hiệu gian lận về sở hữu trí tuệ xuyên biên giới, nguy cơ gây tổn hại đến an ninh kinh tế quốc gia | Chi cục Hải quan khu vực XIV | Sở Công Thương, Công an tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Đắk Lắk, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan | Báo cáo kết quả thực hiện | Định kỳ trước 20/11 hằng năm và đột xuất |
| **VII** | **Đẩy mạnh hội nhập quốc tế sâu rộng, có chọn lọc về sở hữu trí tuệ** | | | | |
| 19 | Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác, hội nhập quốc tế sâu rộng và có chọn lọc trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh; ưu tiên thu hút, chuyển giao, tiếp nhận các công nghệ tiên tiến, công nghệ sạch, thân thiện | Sở Khoa học và Công nghệ | Văn phòng UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Báo cáo kết quả thực hiện | Trước 20/11 hằng năm và đột xuất |

| STT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|---|---|---|---|---|---|
| | với môi trường từ nước ngoài (đặc biệt từ các đối tác chiến lược của tỉnh) nhằm rút ngắn thời gian nghiên cứu, tạo nền tảng bứt phá cho các ngành công nghiệp mũi nhọn, công nghiệp chế biến, chế tạo, logistics và kinh tế biển của Đắk Lắk | | | | |